Biểu mẫu là sự thiết kết, nơi kết hợp nhiều những đối tượng lên trên một trang html của bạn dùng để nhập/xuất giá trị vào/ra. Các đối tượng đó bao gồm: Textfield, checkboxes, radio button, select, textarea...

a. Cách đặt tên cho các đối tương trong biểu mẫu

Để try cập đến các đối tượng trong biểu mẫu, ban cần phải đặt tên cho các đối tượng trong biểu mẫu đó,

Qui tắc đặt tên cho các đối tượng giống như đặt tên cho biến, đặt tên hàm, tên không có khoảng trống. Tên của các đối tượng được xác định trong từ khoá name của các thể cụ thể.

### b. Đọc và thiết lập giá trị cho các phần tử

+ Đọc và thiết lập giá trị cho các trường văn bẩn:

Để thiết lập giá tri hay nhận lại giá tri từ các trường văn bản bạn phải truy cập đối các đối tượng đó theo cú pháp sau:

window.document.formname.objectname.value

Trong đó formname là tên của form được xác định trong thể <form> thường đặt ở dòng đầu tiên của phần <body>

```
Ví dụ: <form name="myform">
objectname: là tên của đối tượng văn bản cần truy cập.
Để gàn giá trị cho trường văn ban đó bạn viết như sau:
window.document.formname.objectname.value="giá trị";
Để nhận lại giá trị từ các trường văn ban bạn viết:
```

var st=window.document.formname.objectname.value;

Vi du:

```
<script language="JavaScript">
    function docong() {
    var a=document.form.T1.value;
    var b=document.form.T2.value;
    document.form.T3.value=a+' + '+b+' = ';
    document.form.T4.value=a*1+b*1;
    }
    function clearS() {
        document.form.T3.value=""";
        document.form.T4.value=""";
        window.status="Hay nhap lai cho a va b ";
        return true;
    }
</script>
```

## Trong phần body viết như sau:

**Chú ý:** Cách nhận và nhận lấy giá trị cho các vùng văn bản **textarea** cũng thực hiện tương tự các trường văn bản **textField**.

#### + Đọc và thiết lập giá trị cho các hộp kiểm tra:

Thuộc tính **checked** của đối tượng hộp kiểm tra có thể xác định hộp đó có được chọn hay không và ta cũng có thể thiết đặt thuộc tính cho các hộp chọn này:

Cách thao tác trên trên các đối tượng này như sau:

#### window.document.formname.objectname.checked

Trong đó formname và objectname là như trên.

Ví dụ: để xem một hộp kiểm tra có được chọn hay không ta viết như sau:

if(window.document.formname.objectname.checked==true)

Và ta có thể gán cho hộp kiểm tra đó đang ở chế độ được chọn ta có thể viết:

window.document.formname.objectname.checked=true;

Chú y: Nếu ta không xác định tên cho tập hợp các hộp kiểm tra checkbox, ta có thể xác định hộp kiểm tra nào được chọn có thể truy cập thông qua phương thức elements truy cập đến chỉ số của phần tử nào đó trong hộp kiểm tra. Ban có thể tham khảo ví dụ về phần này trong phần mang ở mục tiếp theo.

#### + Đọc và thiết lập giá trị cho các hộp chọn lựa:

Vì tất cả các hộp chọn lựa trong cùng một nhóm có cùng một tên, do đó để nhận biết hộp nào được chọn javaScript sẽ cho phép xác định các phần tử của hộp chọn lựa thông qua chỉ số phần tử của nó.

Ví dụ một nhóm có 4 hộp chọn lựa, nhóm đó có tên là radioname thì lúc đó ta có thể truy cập đến mỗi hộp chọn lựa thông qua chỉ số của nó, chỉ số phần tử được xác định bắt đầu từ 0.

Việc kiểm tra lấy lại trạng thái hộp chọn lựa có thể được thực hiện theo cú pháp sau:

#### if(window.document.formname.objectname[i].checked)

hay ta có thể gán giá trị cho hộp lựa chọn như sau:

window.document.formname.radioname[0].checked=true;

#### + Đọc và thiết lập giá trị cho các menu thả xuống và danh sách cuộn:

Bạn có thể đọc và thiết lập giá trị chọn cho menu thả xuống và danh sách cuộn giống như hộp kiểm tra hay hộp chọn thông qua chỉ số phần tử của nó:

Lúc đó ta có thể biết menu thả xuống nào được chọn thông qua chỉ số của nó như sau:

Ngoài ra ta có thể xác đinh được phần tử nào được chọn thông qua phương th selectedIndex, phương thức này sẽ trả về chỉ số phần tử được chọn trong menu thả xuống, cách viết như sau:

var num = window.document.myform.selectlist.selectedIndex;

Ta cũng có thể lấy lại giá trị từ phần tư nào đó được chọn trong menu thả xuống thông qua phương thức value như sau:

var num = window.document.myform.selectlist.selectedIndex; var val = window.document.myform.selectlist.options[num].value;

#### +Xu lý các sự kiện bằng cách dùng các phần tư của biểu mẫu

Phần tử	Sự kiện	Hành động kích hoạt
Nút nhấn	onClick	
Hộp kiểm tra	onClick	
Nut chọn lựa	onClick	
Trường văn bản	onChange	Thay đổi nội dung trường văn ban và sau đó nháy chuột bên ngoài trường văn ban đó.
Vùng văn bản	onChange	Thay đổi nội dung vùng văn bản và sau đó nháy chuột bên ngoài vùng văn bản đó.
Chọn lựa	onChange	Thay đổi mục chọn lựa trong menu thả xuống
Biểu mẫu	OnSubmit	Nhấn Enter trong một trường văn bản hay nháy chuột vào nút submit.

#### Ví du:

<input type="submit" value="go there">

</form>

Sau đây là một ví dụ sử dụng menu thả xuống như một công cụ mở một trang mới theo đia chỉ cho săn:

<script language="JavaScript">

Chú ý: vì ta gọi trực tiếp trong đối tượng select, thừ khoá this có thể thay thế cho đối tượng hiện hành này:

Ta có thể thay thế từ this này với cụm từ thường dùng:

window.document.lam.sel

# Bài tập cũng cố

| 1. Tr  | ong javascript để g                      | gán giá trị cho các đối tượng | g như Textbox, radio, c | heckbox, option ta |  |  |
|--|--|-------------------------------|-------------------------|--------------------|--|--|
| gán thông qua phương thức value của đói tượng đó   |  |                               |                         |                    |  |  |
|  | ○Đúng                                    | ○ Sai                         |                         |                    |  |  |
|  |  |                               |                         |                    |  |  |
| 2. Để viết một hàm trả về một kết quả nào đó ta phải khai báo return trong thân hàm                          |  |                               |                         |                    |  |  |
|  | ○Đúng                                    | ○Không đứng                   |                         |                    |  |  |
|  |  |                               |                         |                    |  |  |
| 3. Để gán thuộc tính được chọn(checked) cho đối tượng radio hay checkbox ta có thể gán trị                   |  |                               |                         |                    |  |  |
| true cho phương thức checked của đối tựơng đó  |  |                               |                         |                    |  |  |
|  | ○Không đúng                              | Ođung                         |                         |                    |  |  |
|  |  |                               |                         |                    |  |  |
| 4. Từ khoá this có thể thay thế cho window.document. <formname>.<objectname> khi nào</objectname></formname> |  |                               |                         |                    |  |  |
|  | Gọi và xử lí trực tiếp trên đối tượng đó |                               | ○Tất cả mọi khi         | • Không thay thế   |  |  |
|  |  |                               |                         | được               |  |  |
|  |  |                               |                         |                    |  |  |
| 5. Khi nhấn Enter trong trường văn bản hay click vào nút Submit thì sự kiện nào được gọi:                    |  |                               |                         |                    |  |  |
|  | Onclick()                                | OnSubmit()                    | <pre>OnChange()</pre>   |                    |  |  |

Xem kê't qua'